

Mật Tạng Bộ 1\_ No.901 (Tr.869\_ Tr.877)

PHẬT NÓI KINH ĐÀ LA NI TẬP  
\_QUYỂN THỨ MƯỜI\_  
(Chư Thiên\_ Quyển Thượng)

Hán dịch: Đại Đường Thiên Trúc Tam Tạng A ĐIA CỒ ĐA (Atikuṭa)  
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ  
Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

PHẬT NÓI MA LỢI CHI THIÊN  
\_MỘT QUYỂN\_

Tôi nghe như vậ Một thời Đức Phật ngự tại **vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc** (Jetavaṇe'nāthapiṇḍadasyārāma) trong nước **Xá Vệ** (Śrāvastya) cùng với **Đại A La Hán** gồm 1250 người đến dự

Lại có vô lượng chúng Đại Bồ Tát do Bồ Tát **Di Lạc** (Maitreya), Bồ Tát **Mạn Thù Thất Lợi** (Maṃjuśrī), Bồ Tát **Quán Thế Âm** (Avalokiteśvara) làm bậc **Thượng Thủ** (Pramukha) với hàng **Ma Lợi Tử** (Maṛīci), các tám Bộ Trời Ròng trước sau vây quanh

Bấy giờ, **Xá Lợi Phất** (Śāriputra) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay hướng về Đức Phật rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Chúng sinh Mật Thế ở đời vị lai làm nhóm Pháp nào để được thoát các nạn?”

Đức Phật bảo **Xá Lợi Phất**: “Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe thật kỹ! Nay Ta vì ông nói việc này”

Khi ấy, Hội Chúng vui mừng hơn hở, khuyến thỉnh Phật một lần nữa. Lúc đó, Đức Thế Tôn bảo các Tỳ Kheo: “Phía trước mặt trời có vị Trời tên là **Ma Lợi Chi** (Maṛīci) có Pháp Đại Thân Thông tự tại, thường đi trước mặt trời mà mặt trời chẳng thể thấy vị ấy, nhưng vị ấy hay nhìn thấy mặt trời, không người nào có thể nhìn thấy, không người nào có thể biết, không người nào có thể đuổi bắt, không người nào có thể hại, không người nào có thể lừa dối, không người nào có thể cột trời, không người nào có thể đòi hỏi tài vật của vị ấy, không người nào có thể trách phạt, chẳng sợ oan gia có dịp thuận tiện gây hại”

Đức Thế Tôn bảo các Tỳ Kheo: “Béu có người biết tên của **Ma Lợi Chi Thiên** ấy thì người đó cũng chẳng thể bị nhìn thấy, chẳng thể bị biết, cũng chẳng thể đuổi bắt được, cũng chẳng thể hại được, cũng chẳng bị người lừa dối, cũng chẳng bị người cột trời, cũng chẳng bị người đòi hỏi tài vật ấy, cũng chẳng bị người trách phạt, cũng chẳng bị oan gia có thể được dịp thuận tiện gây hại”

Đức Thế Tôn bảo các Tỳ Kheo: “Nếu Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân biết tên của **Ma Lợi Chi Thiên** ấy thì nên nói lợi này: “Con, Đệ Tử (tên là...) biết tên của **Ma Lợi Chi Thiên** ấy cho nên không người nào có thể hại con, không người nào có thể lừa dối con, không người nào có thể cột trời con, không người nào có thể đòi hỏi tài vật của con, không người nào có thể trách phạt con, cũng chẳng bị oan gia có thể được dịp thuận tiện hại con”

Chú này có Đại Thần Lực, nơi làm thành tựu, phá thất cả ác. Nếu dùng **kết Giới** thì bên trong 100 Do Tuần, tất cả các ác không dám đi vào”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói Chú là:

“**Nam mô phật đà da (1) nam mô đạt ma da (2) nam mô tăng già da (3) Đát điệt tha (4) át la ca, mạt tư (5) ma la ca, mạt tư (6) tô đồ mạt tư (7) chi bát la, mạt tư (8) ma ha chi bát la, mạt tư (9) ma lợi chi dạ, mạt tư (10) an đát đà na dạ, mạt tư (11) na mô túy đô đê (12) toa ha (13)**”

\*)NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAṂGHĀYA

TADYATHĀ: ARKA-MAṢI MARKA-MAṢI ŚUDDHO-MAṢI JVALA-MAṢI MAHĀ-JVALA-MAṢI MARĪCIYA-MAṢI ANTARDHĀNA-MAṢI NAMOSTUTE SVĀHĀ

Lại **Biệt Bản** nói rằng:

“**Nam mô phật đà da (1) nam mô đạt ma da (2) nam mô tăng già da (3) Đát điệt tha (4) át la ca, ma tư (5) ma ca, ma tư (6) a đậu ma tư (7) chí bà la, ma tư (8) an đàn đà na dạ, ma tư (9) ma lợi chi bà la, mạt tư (10) na mô suất đô đê (11) toa ha (12)**”

\*)NAMO BUDDHĀYA

NAMO DHARMĀYA

NAMO SAṂGHĀYA

TADYATHĀ: ARKA-MAṢI MARKA-MAṢI ĀDHŪ-MAṢI JVALA-MAṢI ANTARDHĀNA-MAṢI MARĪCI-VARA-MAṢI NAMOSTUTE SVĀHĀ

[Chú thích nói rằng: Bản Phạn phần lớn đồng với bản trước. Chư **Đức** ở Tây Quốc (Ấn Độ) tụng bản trước rất nhiều, xưa nay thọ trì tương truyền được ứng nghiệm, hai Chú trước sau không có gì chẳng có hiệu nghiệm, mặc dù câu văn đạt đến chỗ rõ ràng thì giáp vòng của bản trước quyết định đây chẳng có gì chẳng phải là chín Cảnh Giới. Dùng bản trước, dùng bản sau thì tùy theo nơi thuận tiện của mình rồi dùng lời Phật ở bên dưới)

Trong nạn vua chúa, hộ giúp con. Trong nạn giặc cướp, hộ giúp con. Trong đường đi, hộ giúp con. Trong nơi vắng vẻ mất đường đi, hộ giúp con. Trong ban ngày, hộ giúp con. Trong ban đêm, hộ giúp con. Trong nạn nước, hộ giúp con. Trong nạn lửa, hộ giúp con. Trong nạn **La Sát** (Rākṣasa), hộ giúp con. Trong nạn Quỷ **Trà Chỉ Nễ** (Dākiṇī), hộ giúp con. Trong nạn thuốc độc, hộ giúp con. Lời thật của **Phật** (Buddha), hộ giúp con. Lời thật của **Pháp** (Dharma), hộ giúp con. Lời thật của **Tăng** (Saṃgha), hộ giúp con. Lời thật của chư Thiên, hộ giúp con. Lời thật của Tiên Nhân, hộ giúp con.

“**Đát điệt tha (1) a la câu lệ (2) a la câu lệ (3) kê lật đê (4) tát bà ca la hê tế (5) tát bồ bả đột sắt-xỉ tế (6) tát bà y đô ba đạt la tỷ tế (7) la xoa, la xoa (tự xưng tên... 8) toa ha (9)**”

\*)TADYATHĀ: ALAM-KULE ALAM-KULE KĪRTI SARVA KARĀHATI SARVOPADUṢṬIHYAḤ SARVA BHAYOPADRAVEBHYAḤ RAKṢA RAKṢA (...) SVĀHĀ

Lại **Biệt Bản** nói rằng:

“**Đát điệt tha (1) a la khu lợi (2) a la khu lợi (3) cát lợi đích (4) lạc xoa, lạc xoa (5) ngã, tát bà du (6) bát đà la bồ sa già dạ tê bại (6) toa ha (8)**”

\*)TADYATHĀ: ALAM-KULE ALAM-KULE KĪRTI RAKṢA RAKṢA MĀM SARVA BHAYOPADRAVA UṢA-GAYA ŚIVE SVĀHĀ

[Chú thích nói rằng: Bản Phạn phần lớn đồng với bản trước. Luận nghiệm tương truyền hai bản không có khác, trong ấy rất chi tiết, dựa theo lúc trước có thể biết]

**Phụng Thỉnh Ma Lợi Chi Thiên Chú:**

Một tên gọi là **Ma Lợi Chi Thiên Thân Chú**

Chú là:

“**Na mô la đá-na đá-la dạ da (1) ma lợi chi lệ đà da (2) ma bà đế di sa di (3) đá diệt tha (4) bà la lệ (5) bà đà lê (6) bà la ha mục khô (7) tát bà đồ sắt-thệ (8) bàn đà bàn đà (9) sa-bà ha (10)**”

\*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

MARĪCI-HṚDAYAM ĀVARTEṢYĀMI

TADYATHĀ: OM VARĀLI VATTĀLI VARĀHA-MUKHI SARVA  
DUṢṬA BANDHA BANDHA SVĀHĀ

Đức Phật bảo các Tỳ Kheo: “Nếu có người biết Ma Lợi Chi Thiên Bồ Tát ấy thì trừ được tất cả chướng nạn, nạn vua chúa, nạn giặc cướp, nạn trùng độc thú mạnh, nhóm nạn nước lửa. Nếu người muốn hành Pháp này, trong tất cả Pháp thì Pháp này tối thắng. Người trì Chú này hướng mắt đến một trăm Du Xà Na thì tất cả Quỷ Thần, người ác không thể được dịp thuận tiện gây hại.

Nếu khi đi trong các nạn thời sáng sớm thức dậy tụng **Thân Chú** lúc trước, chú vào một bụm nước, rải tán bốn phương với rưới thân của mình.

Hoặc vạt áo, hoặc tay áo, hoặc góc áo cà sa... một lần Chú thì một lần thắt gút, tổng cộng làm ba gút, tức đi trong nạn, liên tục tụng Chú (2 Đại Chú lúc trước) rồi đi thì hết thấy tất cả việc nạn, chủ của Quân Phòng thấy đều mê say đều không có hiểu biết.

Nếu người muốn được cúng dường Ma Lợi Chi Thiên thì nên dùng vàng, hoặc bạc, hoặc đồng đỏ, hoặc Bạch Đàn, hoặc Xích Đàn... tùy theo sức làm tượng Ma Lợi Chi Thiên. Pháp làm Tượng ấy giống như hình Thiên Nữ. Tượng ấy: tay trái co cánh tay hướng lên trên, cổ tay ở trước vú trái nắm quyền, trong quyền cầm **Thiên Phiến** (cây quạt), cây quạt như cây quạt của Thiên Nữ cầm trước mặt **Duy Ma Cát** (Vimalakīrti: Tịnh Danh cư sĩ), ở trong cây quạt làm chữ **Vạn** của Tây Quốc (Ấn Độ) giống như chữ Vạn trên ngực Đức Phật. Bên trong bốn khúc của chữ đều làm hình mặt trời mỗi mỗi rõ ràng, trên cây Thiên Phiến ấy làm hình ánh sáng lửa. Tay phải duỗi cánh tay kèm duỗi năm ngón tay, rưỡi đầu ngón tay xuống dưới. Thân dài lớn nhỏ: **một Thốn** (1/3 dm), **hai Thốn** (2/3 dm) cho đến một khuỷu tay... trong ấy: rất tốt là **hai thốn** (2/3 dm)

Người làm tượng ấy. Khiến vị **bác sĩ** (tức người làm tượng) có tay nghề cực giỏi, thọ nhận tám **Giới Trai**, ngày ngày tắm gội, mặc áo trắng sạch làm. Giá cả ấy tùy theo Bác Sĩ nói, chẳng được trả giá.

Bên trái bên phải của Tượng ấy đều làm một vị **Thị Giả** (Ante-vāsi), Thị Giả ấy cũng làm hình Thiên Nữ với mọi loại nghiêm sức

Làm tượng này xong. Nếu Tỳ Kheo muốn đi đường xa thì để Tượng ấy trong áo cà sa. Nếu là Ưu Bà Tắc thì dấu Tượng trong búi tóc trên đầu. Khi đi đại tiểu tiện thì đem tượng ra ngoài, lia khỏi thân... chẳng được để tượng trên thân mà đi đại tiểu tiện

Tiếp theo, nói **Ấn** với **Đàn Pháp**

.)**Thân Ấn** thứ nhất:

Hai ngón út, hai ngón vô danh cái ngược nhau ngay trong lòng bàn tay, bên phải đề bên trái. Dụng thẳng hai ngón trở cùng trụ đầu ngón. Đem hai ngón giữa đều gác ngay trên lưng hai ngón trở, cùng trụ đầu ngón. Kèm dụng hai ngón cái đều nắm bên cạnh ngón trở, đưa ngón cái qua lại.



.)**Đầu Ấn** thứ hai:

Dựa theo **Thân Ấn** lúc trước, đều co lông trên của hai ngón giữa hướng đầu ngón về ngón cái, rũ xuống, móng ngón cùng chung lưng. Tức là **Đầu ấn**

.)**Đảnh Ấn** thứ ba:

Dựa theo **Thân Ấn** lúc trước, chỉ sửa hai ngón cái, co lông trên đưa đầu ngón vào trong lòng bàn tay, tức là **Đảnh Ấn**

Nếu Tỳ Kheo muốn đi đường xa, để Tượng bên trong áo cà sa. Nếu là người Tục thì để tượng trong búi tóc trên đầu. Liên tác **Đầu Đảnh Ấn** này dùng an trên đầu tượng, tụng Chú 21 biến đi đường thì nơi đã đến không có sự sợ hãi.

.)**Hộ Thân Ấn** thứ tư:

Dựa theo **Thân Ấn** lúc trước, chỉ sửa mở hai ngón trở cách nhau khoảng hai phân, tức là **Hộ Thân Ấn** dùng để hộ thân.

.)**Hoan Hỷ Ấn** thứ năm:

Tay trái đem ngón cái đè vạch vóng thứ nhất của ngón vô danh, lại đem các ngón còn lại nắm quyền, tức là **Hoan Hỷ Ấn**. Nếu làm Ấn này, tụng Chú vào **La Xà** (Rāja: vua chúa) với **Đà Khuất Biên Giả** (?), tức đối phương vui vẻ

.)**Ma Nô Ấn** thứ sáu:

Tay trái, cong cánh tay hướng lòng bàn tay ở trước ngực, đem 4 ngón (trỏ, giữa, vô danh, út) hơi mở ra làm lỗ hồng trong lòng bàn tay. Đem móng tay, lòng bàn tay của tay phải từ trên lông tay trái hướng lên, lòng bàn tay xoa chà, đến ở trên lỗ hồng. Tức đem tay phải che trùm trên lỗ hồng, Tâm tưởng niệm: lòng bàn tay trái là **Tâm của Ma Lợi Chi**, lòng bàn tay phải là **Thân của Ma Lợi Chi**. Ở trong Tâm lòng bàn tay trái: Thân của ta ẩn tàng bên trong Tâm của Ma Lợi Chi Thiên, Văn này che dấu được thân của Ta, **Ma Lợi Chi** ở ngay trên đỉnh đầu của Ta, hộ giúp thân của Ta (đây là **Hảo Tri Ấn**)

.)**Sứ Giả Ấn** thứ bảy:

Tay trái co bốn ngón tay, đem ngón cái vịn đầu ngón giữa, khiến làm cái lỗ hồng. Đẻ ngón tay phải ở dưới nách của cánh tay trái, chẳng che trùm bàn tay, kèm giương nắm ngón tay. Tụng Chú 7 biến, liền đem bàn tay này hợp trên lỗ hồng bên trái.

Chú là:

“**Na mô ma lợi chi duệ (1) tát bà tát đỏa (2) a hỷ lợi sa lý (3) toa ha (4)**”

\*)NAMO MARĪCYE SARVA-SATTVA AHIR-ŚARE SVĀHĀ

Đức Phật nói: “Các Hành Giả trì chú, nếu muốn chuyên câu Pháp của Ma Lợi Chi Thiên này, tìm cầu các lợi ích, hiện Thần Nghiệm thì y theo lúc trước, tụng Chú đủ biến số xong, ngày 15 của **Lập Nguyệt** (tháng 12) làm **Đàn thọ nhận Pháp**

Nếu muốn làm **Đàn**, chuẩn bị vào buổi sáng ngày 11 của tháng ấy, tìm biết nơi chốn tốt, tu sửa đất ấy, trừ bỏ vật ác, mỗi mỗi như Pháp bên trên, lấp đất nện chặt cho thật ngay ngắn bằng phẳng, liền làm Pháp Sự: **Hộ Thân, Kết Giới**

Nếu làm **Hộ Thân**, chuẩn bị ở tháng ấy (tháng 12) từ ngày 11, một ngày riêng một lần tụng Chú ba biến, y theo Ấn Pháp lúc trước dùng hộ thân của mình, ba biến **kết Giới**

Pháp **Kết Giới** ấy. Trở lại dùng Pháp **Hộ Thân ấn** lúc trước, tác Ấn tụng Chú đến 5 biến xong, đem Ấn chuyên theo bên phải tức thành kết Giới. Đến sáng sớm ngày 14, lại làm một **Đại Kết Giới**. Chú vào tro 7 biến, chia rải ở 4 phương làm kết Giới bên trong (nội giới). Lại làm 10 hình tròn bằng bùn, mỗi mỗi đều Chú vào một biến, ném dính 8 phương với phương trên, phương dưới. Đây gọi là **Đại Kết Giới**

Như kết Giới này hộ xong, liền lấy nường thơm hòa với đất làm bùn rồi xoa bôi khắp đất của **Đàn**

Lập **Đạo Tràng** xong. Treo các phan, lọng, mọi loại vật báu. Dùng sợi dây ngũ sắc nhiều quanh 4 mặt **Đàn** xong. Tiếp theo đem chút hương thiêu đốt, hoa... vào trong **Đạo Tràng**, đốt hương, tác Ấn, hô gọi **Ma Lợi Chi Thiên**, cúng dường, hành **Đạo**, sau đó, **Phát Khiển**. Đến sáng sớm ngày 15, lại lấy phân bò hòa với nước thơm làm bùn, rồi tô trét đất của **Đạo Tràng**

Lại **kết Giới** xong. Tiếp dùng mọi loại danh hương hòa với nước kèm với chút đất sạch, lại xoa bôi đất cả **Đàn** một lần. Đợi cho khô xong, lấy phân ngũ sắc bày khắp đất của **Đàn** khiến rất trang nghiêm, làm cái **Đàn** khoảng 4 khuỷu tay

Chính giữa **Đàn** ấy làm tòa hoa sen, ở trên tòa ấy liền an tượng **Ma Lợi Chi Thiên**. Mặt Đông an trí tòa của **Sứ Giả** (Ceta) tên là **Bà Đa La Thất Lợi Dạ** (Varadaśriya). Mặt Nam an trí tòa của **Sứ Giả** tên là **Ma Lợi Nễ** (Mālini). Mặt Bắc lại an trí chỗ của tòa **Sứ Giả** tên là **Kế Thất Nễ** (Keśinī). Mặt Tây an trí chỗ của tòa **Chú Sư**. Đến ban đêm, thấp 25 chén đèn, đem 5 lọ nước, chính giữa có một lọ, bốn góc đều có một lọ. An trí lọ xong, đem mọi loại hương hoa, bánh, quả, thức ăn uống để làm cúng dường. Trang nghiêm lọ nước như Bộ khác nói.

An trí mọi loại các vật cúng xong. **Chú Sư** ngồi trên cỏ xanh, sau đó tác Ấn, hô gọi hàng **Ma Lợi Chi Thiên**

Đã làm Ấn ấy, mọi loại cúng dường với ra bên ngoài **Đàn**, đem các thức ăn uống rải thí cho tất cả các hàng **Quý Thần**. Rải thí xong rồi, **Chú Sư** dùng bàn tay cầm cỏ xanh tụng Chú. Dùng cỏ từ đầu hướng đến chân, xoa xát 108 biến làm **Hộ Thân Ấn**. Ở trong Ấn ấy lại cầm cỏ xanh hướng để dính trên đánh đầu, sai một **Đệ Tử** đem lọ nước ở chính giữa **Đàn**, rưới rót lên trên **Đầu Đánh Ấn** của người thọ Pháp. Cho **Quán Đảnh** xong, mặc áo sạch mới, đem vào **Đạo Tràng** cho làm **Hộ Thân**, một lòng niệm Phật, lễ bái tượng **Ma Lợi Chi Thiên**

Làm Pháp **Đàn** này, tự thân **Chú Sư**, **Đệ Tử** thọ Pháp chỉ ăn gạo tẻ, cháo sữa làm thức ăn. Việc xong thì **Phát Khiển**. Sau đó, quét dọn chỗ của **Đàn**, bùn xoa bôi, thu nhặt hết thầy xong, hiến thức ăn uống còn dư. Tự thân **Chú Sư**, **Đệ Tử** thọ Pháp đều chẳng được ăn

Làm Pháp này xong, sau đó hành dụng, tất cả đại nghiệm. Đầu tiên người muốn thọ nhận Pháp chứng hiệu nghiệm đều nên làm **Đàn** với Thủ Ấn ấy

Nếu chẳng như vậy thì uống mật công ấy. Hãy tạm làm một cái **Thủy Đàn**, tịnh trị một cái Thất, dùng phân bò xoa bôi mặt đất, vuông tròn một khuỷu tay, hoặc 2 khuỷu tay, hoặc 4 khuỷu tay, chính giữa an tượng **Ma Lợi Chi**. Hành Giả ngày ngày tắm gội, nếu chẳng tắm gội thì cần phải rửa tay, súc miệng rồi mới vào Đạo Tràng.

Chú Sư ngồi ngay phía Tây của Đàn, hướng mặt về chính Đông, hô gọi **Ma Lợi Chi** an trí trong Đàn, đốt An Tất Hương với các hương tốt, mọi loại cúng dường, ngày ngày tụng Chú. Một lần ngồi thì 108 biến hoặc 1008 biến, hoặc một vạn tám ngàn biến. Chú Sư dùng bàn tay nhúm lấy mè, gạo tẻ hòa với nhau. ở trước Đàn bỏ vào trong lò lửa thiêu đốt, một lần nhúm lấy thì một lần thiêu đốt. Như vậy đủ 108 biến, 1008 biến. Tâm tâm nối tiếp nhau, đừng duyên theo việc khác. Từ ngày mồng một của tháng đến ngày 15, tùy theo sức cúng dường thức ăn uống, bơ, mật, sữa, Lạc, quả, hoa, hương, đèn sáng.....chỉ trừ rượu thịt, ngũ Tân. Muốn mãn 10 vạn biến thì tăng thêm gấp đôi cúng dường, như vậy cho đến khi đủ 10 vạn biến. sau đó, ở nơi chốn tốt, sửa sang chỉnh đốn nơi đất, nhổ bỏ vật ác, ngói, đá vụn, xung, lông... xong, lấp đầy, nện chắc đất ấy khiến cho bằng phẳng. Ngày làm Đàn này là ngày 15 của **Lạp Nguyệt** (tháng 12) là hơn hết

Lại có Pháp. Ngày **Canh Tý**, ngày 1 của tháng Giêng. Tháng khác thì chọn **Kiến Nhật** làm đầu. Dùng năm màu làm Đàn, chính giữa để tòa của Ma Lợi Chi, bên trên chừa chỗ dùng phân Ngũ Sắc mà làm tòa hoa kèm với hình hoặc Ấn. Mặt Đông để Sứ Giả tên là **Bà Đa La Thất Lợi Dạ** (Vattāli-sriya)ya), mặt Bắc để Sứ Giả tên là **Kế Thất Nễ** (Kesiṇī), mặt Nam để Sứ Giả tên là **Ma Lợi Nễ** (Mālinī). Sau đó, Chú Sư từ Ma Lợi Chi đến Ma Lợi Nễ theo thứ tự hô gọi, đều tùy theo **Bản Tòa** mà an trí

An trí xong rồi, nên dùng hương hoa, thức ăn uống, 8 cái mâm, 16 chén đèn, hơn gấp đôi mọi loại cúng dường lúc trước xong. Chú Sư ở bên ngoài cửa Tây, ngồi hướng mặt về phương Đông, tụng Chú 1008 biến, mọi loại cúng dường. Như vậy, đủ 7 ngày sau đó **Phát Khiển**. Lại có Pháp riêng, vào ngày **Nhật Nguyệt Thực** làm Đàn Pháp này thì được hiệu nghiệm lớn.

Bên trên đã nói Pháp làm Đàn cúng dường thọ trì xong

Lại nữa, có Pháp. Như ngày làm Đàn ấy với ở thời khác... sáng sớm thức dậy, rửa tay, lau mặt xong tụng **Trừ Chướng Nạn Chú** chú vào nước rưới vảy 4 phương, trên dưới với trên thân của mình, đến chỗ tụng Chú, dùng một Chú này chú vào phân bò xoa bôi Đàn. Thức ăn uống với đèn lửa, hoa, hương đã hiến... nước tắm gội của Chú Sư, áo hộ tịnh... dùng một Chú **Phật Già Na Bát Đế** chú lên các vật.

Chú là:

“**Na mô túy đô đễ (1) yết tra yết tra (2) mật tra mật tra (3) cật-liểu hư-noa (4) cật-liểu hư-noa (5) bạn xà bạn xà (6) nam mô túy đô đễ (6) cốt lô đà la (8) bà già ni duệ (9) toa ha (10) a bộ đa tì đầu (11) khất xoa ma, chát đa (12) hạt la phộc sa ma già xế đô (13) ha ha da (14) ma ha ha tất đô (15) đạt xí nhật tương (16) ba la câu ba gia mị (17) cú lô cú lô (18) chủ lô chủ lô (19) mộ lô mộ lô (20) năng mộ na ma (21) toa ha (22)**”

\*)**NAMOSTUTE KAṬA KAṬA, MAṬA MAṬA, GRHṆA GRHṆA, BHAMJA BHAMJA\_ NAMOSTUTE KRODHĀLU-BHAGINĪYE SVĀHĀ\_ ABHŪTA VIDHU KṢAMA-CITTA, HARA VĀSAVA GACCHATU, HAHĀYA MAHĀ-HASTO DĀSĪ-JITAM PARĀKA UPĀYA ME\_ KURU KURU, CURU CURU, MURU MURU, NAMO NAMAḤ SVĀHĀ**

Người tụng Chú này thì tất cả Chú Nghiệm thấy đều mau thành, tất cả việc tốt lành như ý đã mong, tất cả việc nguyện cầu đều được như ý

Như đã làm các việc bên trên mà chẳng toại Tâm thì người Trì Chú quyết định biết có chương nạn. Liên ở kỳ Bạch Nguyệt, hoặc Hắc Nguyệt hoặc ngày 8, hoặc ngày 15 dùng phân bò xoa tô mặt đất, bày thức ăn uống, hoa quả... đốt An Tát Hương, lấy sợi dây trắng Ch� vào 1 biển thì kết một gút, như vậy làm 49 gút rồi cột ở cánh tay trái thì hết thấy Quỷ Thần gây chương nạn đều bị cột trôi hết, lại chẳng được gây chương nạn (dùng Bản Pháp bên dưới)

Nếu người muốn đi Đông Tây, đi xa. Ngay trên đường đi, trước tiên làm **Thủy ĐĐn**, hô gọi **Ma Lợi Chi Thiên** an trí, lấy hoa lúa gạo hòa với bơ, mật dùng lửa thiêu đốt 1008 biển kèm tụng Ch� thì tùy theo nơi muốn đến, rất tốt được linh nghiệm lớn

Lại nữa, có Pháp. Trong 7 ngày, ngày ngày làm **Thủy ĐĐn**, hô gọi **Ma Lợi Chi Thiên** an trí. Lại để lò lửa, dùng gỗ cây Cốc nhóm lửa, ở trong lửa ấy thiêu đốt gạo tẻ, mè 108 biển kèm tụng Ch�, ngày ngày 3 thời, mỗi thời riêng 108 biển, cho đến 7 ngày làm Pháp này xong. Hướng về **La XĐ** (RĐja: vua chúa) với **CĐn Thần** thì đối phương vui vẻ

Lại nữa, có Pháp. Nếu muốn luận nghĩa, y theo Pháp lúc trước, dùng lửa thiêu đốt cành Lê gồm 108 đoạn, mỗi đoạn dài **1 xích** (1/3m) kèm Ch�. Như vậy 7 ngày làm Pháp này được làm Luận Sư rất thông minh

Lạo có Pháp. Muốn vào trong núi, y theo Pháp lúc trước dùng lửa thiêu đốt bơ 108 biển kèm Ch� rồi đi thì tất cả cầm thú, trùng độc chẳng xâm hại được

Lại có Pháp. Nếu người muốn được thấy **Ma Lợi Chi**, y theo Pháp lúc trước dùng củi cây Cốc nhóm lửa, lấy 21 đoạn **Thiên Mộc Hương** dùng bơ, mật, lạc xoa bôi rồi dùng lửa thiêu đốt kèm với Ch� 21 biển. Ngày ngày chỉ ăn 3 loại: cơm gạo tẻ, sữa, lạc, chẳng được ăn vật khác. Trong 7 ngày, ngày ngày tăng gấp đôi mọi loại cúng dường. Như vậy 7 ngày làm Pháp thời ở ngày thứ 7, Ma Lợi Chi hiện thân vào ĐĐo TrĐng hỏi Hành Giả rằng: “*Nay người muốn cầu Nguyện gì?*”. Lúc đó, Hành Giả tùy theo ý đáp thời Ma Lợi Chi nghe hứa cho Nguyện rồi đi về. Liên biết được nghiệm, chư Thiên vui vẻ

Lại có Pháp. Trong 7 ngày, ngày ngày 3 thời dùng lửa thiêu đốt 3 loại: **HĐe Hương Thảo**, **BĐch XĐng BĐ**, **hạt cải trắng** kèm Ch� xong, hướng về người đi bên cạnh **La XĐ** (RĐja) thì đối phương vui vẻ

Lại có Pháp. Muốn hướng về người đi bên cạnh **Quan Đn**, y theo Pháp lúc trước dùng lửa thiêu đốt hạt cải trắng, ngày ngày 3 thời, mỗi thời riêng 108 biển kèm Ch�. 7 ngày chỉ ăn 3 loại: gạo tẻ, sữa, lạc chẳng được ăn vật khác. Như vậy 7 ngày xong, hướng về người đi bên cạnh Quan Đn thì đối phương vui vẻ

Lại nữa, y theo Pháp lúc trước, dùng lửa thiêu đốt lá **LĐ**, ngày ngày 3 thời, mỗi thời riêng 108 biển kèm Ch�. Như vậy mãn bảy ngày thời trị tất cả bệnh Quỷ liên rất được nghiệm.

Lại y theo Pháp lúc trước, lấy ĐĐi Mạch tốt, bỏ vỏ... đĐm giĐ nhỏ, rĐy sàng làm bột, dùng Mật hòa làm viên, lớn như hạt Lý, gồm 108 viên. Trong 7 ngày, ngày đầu tiên Hành Giả hoàn toàn chẳng ăn, 6 ngày còn lại thì tùy theo Ý được ăn, ngày ngày dùng lửa thiêu đốt các viên ĐĐi Mạch kèm Ch� 108 biển. Làm **HoĐn HĐy Đn** bên trên, như vậy thiêu đốt 108 viên xong, dùng nước làm tắt lửa, sau đó ở trên làn khói, xĐng ướp hai lòng bàn tay, tụng Ch� 21 biển, Nguyện rằng: “*KhiĐn cho bàn tay của tôi làm tất cả Pháp, thành mọi loại ĐĐu ĐĐc ĐĐu nghiệm*”. Tức tất cả ĐĐc ĐĐc nghiệm, ĐĐi ĐĐu ĐĐu vui vẻ.

Lại y theo Pháp lúc trước, thiêu đốt lá **A MĐt La** 108 biển kèm tụng Ch�. Thời trị tất cả bệnh Quỷ, Ch� vào liên ĐĐc ĐĐi ĐĐn

Lại có Pháp. Nếu người bị bệnh nóng sốt, lấy cỏ xanh tốt, làm phỏng theo, miệng tụng Chú 21 biến rồi xoa lên người bệnh 54 lần kèm theo Chú thì bệnh liền khỏi.

Lại có Pháp, ngày ngày 3 thời tụng Chú: một biến, 3 biến làm **Đại Hộ Thân**, 3 biến làm **Đại Kết Giới**, 5 biến thì **Ma Nô Sa** (Manuṣa: người) mà người tụng chú yêu thích sẽ tùy theo Ý liền được, 6 biến tụng Chú hộ Thân, kết Giới thì ban đêm vào nghĩa địa hết thấy chẳng sợ hãi.

Lại có Pháp. Nếu muốn đi xa, trước tiên ở phòng của mình, 7 lần dùng lửa thiêu đốt **Huân Lục Hương** kèm Chú xong, khi đi đường thì luôn luôn tụng Chú, Hành Giả trong đường đi, nếu gặp nhóm nạn giặc cướp, nạn Quỷ...đều chẳng thể đến gần, ắt tự lìa xa con người

Lại có Pháp. Y theo lúc trước, ngày 8 của kỳ Bạch Nguyệt, ở trong Tịnh Thất, lấy hương hoa tốt cùng với cơm gạo tẻ, mỗi thứ lấy một chút, dùng lửa thiêu đốt, tụng Chú 1008 biến. Hành Giả nhịn ăn một ngày, mặc áo thật sạch làm Pháp này đi thì đối phương tôn trọng, cung kính, cúng dường. Tất cả Quỷ Thần cũng đều kính sợ

Lại có Pháp. Lấy phân bò chưa rơi xuống đất, dùng vật khí nâng lấy, dùng để dính đất, liền hòa với nước rồi làm **Thủy Đàn**. Chính giữa Đàn để tượng Phật hoặc Xá Lợi của Phật. Lại lấy sữa của con trâu mẹ và con bò vàng... khuấy đảo làm bơ, chứa đầy trong cái bát bằng vàng, dùng ngón vô danh phải khuấy đảo bơ kèm Chú. Nếu trên bơ ấy hiện ra lửa liền tự biết được đại thông minh, một ngày tụng một ngàn bài Kệ. Nếu chẳng hiện ra lửa, chỉ có khói và hơi ấm, thì được thông minh chút ít. Nếu chẳng được khói với hơi ấm, tự nép thân mình dưới đất, nghĩ định cái miệng ở bên vật khí chứa bơ, dùng ngón vô danh phải làm **cây đũa ăn bơ** liền được thông minh chút ít

Lại có Pháp: Tại khoảng đất đã được lường tính trước ở bên ngoài cửa Đông, làm cái Đàn 4 khuỷu tay, lấy năm viên gạch mộc, chính giữa để một viên, bốn mặt đều để một viên.

Lại dùng bốn cái lọ chứa đầy nước, rồi dùng cành Liễu cắm đầy miệng lọ, đặt bên trên viên gạch mộc ở bốn mặt.

Lại lấy **Tử Đàn** mài nghiền trong nước, liền đem nước ấy rưới vảy ở trên Đàn.

Lại dùng hoa đỏ cúng dường nơi Đàn, lại dùng bốn cành **Hồ Yên** đều để bên cạnh bốn lọ nước.

Lại dùng chi ngũ sắc quấn quanh 4 mặt. Ở bên ngoài 4 mặt Đàn dùng mọi thứ hoa hương, thức ăn uống nhỏ nhiệm chia cho các Quỷ Thần.

Ở cửa Tây của Đàn bày tòa cỏ xanh

Chú Sư mặc áo sạch tốt, ngồi Kiết Già ở trên cỏ xanh, hô gọi Ma Lợi Chi với Sư Già, an trí mọi loại cúng dường.

Chú Sư dùng tay nắm cỏ xanh, tụng Chú, đưa cỏ từ đánh đầu của mình hướng đến bàn chân, xoa chà 108 biến.

Chú Sư tự làm **Ma Lợi Chi Thân Ấn**, trong Ấn nắm cỏ xanh hướng từ đánh đầu, sai một Đệ Tử lên trên Đàn đem bốn lọ nước, mỗi mỗi rưới rót ở trên đánh đầu của Chú Sư xong, sau đó Chú Sư mặc áo sạch tốt, làm **Hộ Thân Ấn**

Niệm Phật, lễ Phật, lễ Ma Lợi Chi xong. Lấy ba loại: **Long Hoa, Long Nảo Hương** với **Tô Hợp Hương**...trong 7 ngày, Chú Sư chỉ ăn 3 loại: gạo tẻ, cháo, sữa bò... chẳng được ăn vật khác. Ngày ngày Chú vào 3 loại thuốc trên 108 biến, cho đến ngày thứ 7, đem thuốc ấy ấn ngay trên đánh đầu của mình, vai phải, vai trái, trên trái tim, trên cổ họng, trên vàng trán...được hiệu nghiệm.

Lời này chẳng mở bày



Lại có Pháp, y theo lúc trước. Nếu người bị bệnh Trĩ, lấy sợi chỉ đen làm sợi dây Chú. Khiến người bệnh nằm trên giường, đầu ở phương đông, bàn chân ở phương tây, dùng sợi dây Chú cột buộc eo lưng của người bệnh. Lại dùng riêng sợi dây Chú cột buộc chân giường ấy kèm Chú, Như vậy làm Pháp này kèm Chú 21 biến thì bệnh Trĩ liền khỏi.

Lại có Pháp. Nếu người bị bệnh ở cổ thì Pháp chữa trị như bên trên, chỉ sửa lại, trước tiên cột buộc sợi dây ở eo lưng. Cột buộc trên cổ của người ấy là khác

Lại có Pháp. Nhà người bị Quỷ Thần gây bạo loạn, bệnh dịch, chết mất chẳng ngưng, lại cầu việc Thiện chẳng được ước nguyện. Lấy đất bùn hai bên dòng sông, làm 100 hình tượng Quỷ, trong đó có Quỷ Vương tên là **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka). Cái đầu của Quỷ Vương này làm hình đầu voi trắng, đầu của các Quỷ khác, mỗi mỗi đều làm riêng các hình cầm thú. Thân, bàn tay, bàn chân của Quỷ đều làm hình người, lớn nhỏ có thể dài khoảng 4 ngón tay hoặc 8 ngón tay

Lấy cây **Tử Đàn** mài nghiền với nước, dùng nước ấy hòa với bùn, xoa bôi mặt đất làm Đàn. Dùng đất 5 màu ở trên Đàn làm chỗ ngồi của Quỷ. Chính giữa làm một Tòa, mặt Bắc làm 2 Tòa, mặt Nam làm 2 Tòa, mặt Đông làm 2 Tòa, mặt Tây làm 1 tòa

Ở trên Tòa chính giữa, để tượng Quỷ Vương. Trên 6 Tòa còn lại, phân chia chung để 99 tượng Quỷ. Đem các hương hoa với 7 chén đèn bơ, các thức ăn uống, mọi loại cúng dường, kèm lấy **An Tất Hương** hòa với bơ dùng lửa thiêu đốt để cúng dường.

Chú Sư ngồi ở mặt Tây, hướng mặt về phương Đông, tụng **Ma Lợi Chi Chú** 7 biến. Dùng 5 loại chỉ màu, Chú vào 21 biến, sau đó lấy các tượng Quỷ ở ba mặt trong Đàn, gom lại để ở một chỗ bên cạnh Quỷ Vương ở trung tâm. Dùng sợi dây 5 màu ấy cột buộc chung 100 tượng Quỷ kia xong, lấy phân của con bò nhỏ (độc tử) 108 viên, mỗi mỗi thiêu đốt trong lửa kèm với Chú, khi thiêu đốt mỗi một viên thời tụng Chú một lần.

Ở trước **Sa ha** (SVĀHĀ), trước tiên xướng rằng: “**cột trói tất cả Quỷ**” sau đó xướng rằng **Sa ha** (SVĀHĀ)

Như vậy, người người hết 108 viên xong. Sau đó, ở chỗ riêng, đào đất sâu xuống đến eo lưng của con người, làm một cái lỗ. Đem các tượng Quỷ đã bị cột trói kia kèm với thức ăn uống trong Đàn để vào trong cái lỗ. Dùng các hương hoa, mọi loại thức ăn uống cúng dường Quỷ ấy, sau đó dùng đất lấp kín cái lỗ, khiến cho đất bằng phẳng thì về sau (Quỷ ấy) vĩnh viễn chẳng đi ra được.

Nếu Chú Sư ấy, khi bị Nghiệp bệnh sắp chết thời trong Tâm tác buông tha thì Quỷ ấy được thoát.

Nếu làm Pháp này liền được **Ma Lợi Chi** đến, mau chóng đại nghiệm

Lại nữa, ở **Thủy Đàn** lúc trước tụng Chú xong, chẳng cùng người nói chuyện, liền vào bên trong phòng nằm. Hoặc ở trong đêm được Cảnh Giới lạ thì đứng nói với người khác, chỉ có 2 người là **thầy, Đệ Tử** bình luận thiện ác. Mãn 10 vạn biến, sau đó nếu không có cảnh giới, lấy hoa lúa gạo hòa với mè, thiêu đốt như Pháp lúc trước. Cũng không có cảnh giới, lại chẳng cần thức ăn uống, chỉ rải hoa tụng Chú, mỗi khi đến ngày 8, ngày 15, ngày 23... tùy theo thức ăn mà Thầy có được, đem dâng lên, liên tục tụng Chú, tự trách mình, sám hối ắt được như Nguyện. Từ 21 ngày đầu tiên, về sau mỗi một 7 ngày thì một lần thí Chú Lược, mới biết tiên dần dần

Lại có Pháp. Trong một đời, ngày ngày chỉ ăn gạo tẻ, cháo sữa, luôn luôn tụng Chú sẽ được Đại Thông Minh, trong 4 Tính được **Bà La Môn** (Brāhmaṇa) rất yêu nhớ. Nếu dùng lửa thiêu đốt bơ, Lạc, sữa thì được **Sát Đế Lợi** (Kṣatriya) yêu nhớ. Nếu

dùng lửa thiêu đốt Đại Mạch, Lạc, sữa thì được **Tỳ Xá** (Vaiśya) yêu nhớ. Nếu dùng lửa thiêu đốt cặn mè đen thì được **Thủ Đà** (Sūdra) yêu nhớ

Lại có Pháp. Nếu người bị bệnh quỷ làm cho cảm khẩu chẳng thể nói năng thì Chứa vào nước 21 biển, 7 biển đánh vào liền nói năng được.

Lại có Pháp. Bị bệnh Quỷ khiến cho ngậm miệng chẳng nói được. Dùng góc áo Cà Sa, tụng Chú 21 biển rồi đánh, liền nói chuyện được

Lại có Pháp. Tay phải dùng ngón cái, ngón vô danh nhúm lấy tro rồi Chứa vào 7 biển, rải khắp 4 phương, liền thành Kết Giới

Lại có Pháp dùng bùn làm 10 viên, đều ném về một phương làm **Đại Kết Giới**. Tùy theo ném xa gần tức thành độ lượng của Giới

Lại có Pháp. Nếu đàn bà sanh khó. Chứa vào dầu mè 7 biển rồi xoa trên rốn, liền được sanh đứa bé.

Lại có Pháp. Nếu cùng với người khác Luận Nghĩa được thắng thời bị người khác giận dữ, nói chuyện một lần lại cùng người khác đấu tranh, bị người khác nói thêm, khóa buộc bên cửa Quan, khi hỏi tội đúng sai thời lấy **Bạch Xương Bò**, Chứa vào 21 biển, cột buộc cánh tay phải, lại dùng bàn tay trái làm **Hoan Hỷ Ấn** kèm với Chứa, liền được Lý đại thắng. Nếu luôn tụng Chứa thì mọi loại được hiệu nghiệm.

Lại có Pháp, nếu người bị Trùng độc cắn. Chứa Sư lấy chỉ 5 màu làm sợi dây Chứa thắt 21 gút kèm Chứa xong, đem cột buộc trên cánh tay phải của mình xong, hướng về bên cạnh người bị cắn, lấy cành liễu rồi Chứa vào, luôn luôn dùng bàn tay chà xát thì người kia liền khỏi.

Lại có Pháp. Nếu người bị rắn ác độc cắn, lúc sắp chết thời Chứa Sư dùng bàn tay của mình bụm lấy nước, xúc miệng 7 lần tụng Chứa, dùng nước ấy phân tán nơi người bệnh 21 lần kèm Chứa, liền khỏi bệnh.

Lại có Pháp. Nếu dùng lửa thiêu đốt bơ 108 biển kèm Chứa thì tất cả cầm thú, trùng độc chẳng xâm hại được

Lại có Pháp. Nếu thân người sinh ra mụn nhọt ác, Lấy đất màu vàng hòa với bùn, xoa bôi trên mụn nhọt 21 lần kèm với Chứa, liền khỏi.

Lại có Pháp. Nếu súc sanh gặp bệnh Thời Khí. Ở ngay chính giữa cái thành. thôn, phường... dùng củi **cây cóc** nhóm lửa. Dùng sữa bò thiêu đốt trong lửa kèm với Chứa, liền khỏi. (ban đêm nên làm Pháp này), ngày hôm sau vào giờ Ngọ thời dùng củi cây Cóc nhóm lửa, lấy dầu hạt cải trắng cùng hòa chung với hạt cải trắng, dùng lửa thiêu đốt 1008 biển kèm với Chứa, liền khỏi mau

Lại có Pháp. Lấy 108 đoạn cây **Cụ Lô Đà**, (cây này tựa như cây Bồ Đề), một đoạn đều Chứa xong, Chứa một lần thiêu đốt trong lửa, cho đến hết thì tất cả Quỷ Thần của hàng Cưu Bàn Trà, Dược Xoa... thấy đều vui vẻ.

Lại có Pháp. Nếu dùng lửa thiêu đốt chút ít **Đông Qua** 1008 biển kèm Chứa thì tất cả Võng Lượng thấy đều vui vẻ.

Lại có Pháp. Nếu lấy 1008 đoạn gỗ của cây mọc trong gò má, hòa chung với mè, dùng lửa thiêu đốt 1008 biển kèm với Chứa thì tất cả Quỷ Thần đại ác vui vẻ.

Lại có Pháp. Nếu lấy 1008 đoạn cành cây Bồ Đề, mỗi một đoạn xoa bôi bơ rồi dùng lửa thiêu đốt 1008 biển kèm với Chứa thì bốn vị Đại Thiên Vương vui vẻ yêu nhớ

Lại có Pháp, nếu người bị bệnh điên. Chứa Sư lấy năm loại lúa đậu hòa chung với nhau, dùng bàn tay bụm lấy, Chứa vào rồi thiêu đốt trong lửa, như vậy 1008 lần thì Quỷ Thần vui vẻ, tức trị được bệnh.

Lại có Pháp. Nếu lấy An Tất Hương già quyết làm thành viên, xoa bôi bơ rồi thiêu đốt trong lửa 1008 lần kèm với Chứa thì **Ma Hê Thủ La** (Maheśvara) với **Bàng Biên Thiên**, tất cả vui vẻ

Nếu y theo Pháp lúc trước, làm **Thủy Đàn**, mọi loại cúng dường. Chính giữa Đàn để tượng Phật hoặc Xá Lợi của Phật. Lấy 3008 đoạn cây **La Ca Sa Di Đà** (đây là tên riêng của cây Bồ Đề) dùng bơ, lạc, mật... xoa bôi, mỗi mỗi thiêu đốt trong lửa, cứ một đoạn cây thì Chú một lần, như vậy đến hết 3008 đoạn. Người tác Pháp này diệt trừ tội **5 Nghịch, 4 nặng** của Hành Giả mà được thanh tịnh, cũng được Chú nghiệm.

Lại có Pháp. Nếu Hành Giả y theo Pháp lúc trước, làm nhóm **Thủy Đàn**. Từ ngày 8 đến ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt, ngày ngày lấy 1008 đoạn cây Tử Khương, mỗi mỗi xoa bôi bơ kèm với Chú rồi thiêu đốt trong lửa thì **Ma Lợi Chi Thiên** liền đi đến, vào Đạo Trường, thỏa mãn ước nguyện của kẻ ấy. Mắt Hành Giả nhìn thấy thân của Ma Lợi Chi, được linh nghiệm lớn. Nếu vị ấy chẳng đến, chủ yếu Tâm sám hối, khát ngưỡng nơi Ma Lợi Chi Thiên, một ngày chẳng ăn làm mọi loại cúng dường, ắt đi đến hiện thân, được mọi loại đại nghiệm của Ma Lợi Chi

Lại có Pháp. Nếu muốn được tiền tài, trong hai ngày từ ngày 14 đến ngày 15 của kỳ Hắc Nguyệt, mỗi ngày riêng ba thời, lấy ba loại **mè, gạo tẻ, hoa lúa gạo** thiêu đốt trong lửa kèm với Chú 108 biến, liền được tiền tài xứng Tâm như Ý

Lại có Pháp, nếu muốn cột trói được Ma. Trong 7 ngày, ngày ngày lấy cành cây Khổ Luyện, một bản nói là cây Bồ Đề, 1008 đoạn, mỗi một đoạn xoa bôi dầu hạt cải trắng, Chú vào rồi thiêu đốt trong lửa, liền cột trói được Ma

Lại có Pháp. Nếu Chú Sư hoặc người Thế Tục thực hành Chú Pháp này. Khi bị chọn bắt đem đi, dùng gông cùm xiềng xích cột trói thời luôn luôn tụng Chú này, ắt vĩnh viễn cột trói chẳng được.

Lại có Pháp. Nếu muốn được **Xà La Ca**, trong 7 ngày, ngày ngày 3 thời lấy hương nổi tiếng, đấm giã làm thành 1008 viên, mỗi một viên đều xoa bôi bơ, kèm Chú thiêu đốt đi, liền được như ý

Lại có Pháp. Nếu người giận dữ. Lấy cặn dầu mè hòa với vỏ trấu của gạo tẻ, dùng lửa thiêu đốt 1008 biến kèm với Chú, thì đối phương vui vẻ.

Lại có Pháp. Nếu lấy mè, dùng lửa thiêu đốt 1008 biến kèm với Chú thì đối phương yêu nhớ, vui vẻ.

Lại có Pháp. Nếu muốn được tiền tài, trong 7 ngày, ngày ngày lấy 1008 cọng cỏ **Cổ Truy** (một Bản nói là cỏ Cổ Lộ) dài 6 ngón tay, mỗi mỗi thiêu đốt trong lửa kèm với Chú, liền được tiền tài.

Lại có Pháp. Muốn hướng đến người khác cầu xin vật yêu thích thì lấy **Bạch Xương Bò**, Chú vào 1008 biến, cột buộc trên cánh tay của mình, rồi cầu xin, ắt không có điều gì không được.

Lại có Pháp. 3, 7, 21 ngày, ngày ngày 3 Thời, lấy **An Tất Hương** giã quyết làm 1008 viên, dùng xoa bôi trong **bơ, Lạc, Mật**... mỗi một lần thiêu đốt kèm với Chú. Hướng đến người đi bên **La Xà** (vua chúa) vờ quan nhân thì đối phương vui vẻ yêu nhớ.

Lại có Pháp. Nếu muốn được làm **Lập La Nô Tư**, Phạm âm [đây nói là **Cương Duy** (hộ trì)], trong 7 ngày, ngày ngày ba Thời, lấy mọi thứ hương nổi tiếng giã quyết làm thành 1008 viên, mỗi một viên đều xoa bôi bơ, thiêu đốt trong lửa kèm với Chú, liền được như nguyện

Lại có Pháp. Nếu Hành Giả tầm gọi, đi vào Đạo Trường làm nhóm **Thủy Đàn**, mọi loại cúng dường, hô gọi **Ma Lợi Chi Thiên** an trí, như vậy đủ 10 vạn lần, trong 7 ngày không có cắt đứt làm Pháp này xong, sau đó miệng nói **Kết Giới** một tiếng liền thanh, đừng làm **Thủ Ấn** với Chú vào tro... thì tùy theo Hành Giả nguyện đều được thành tựu, tất cả việc khó ắt chẳng đến gần thân, hay phá việc làm Pháp của người khác

(người khác là người ác, Ngoại Đạo...). Do Thần Lực tự tại của **Thiên Chú** này khiến cho như vậy

Bây giờ, **Ma Lợi Chi Thiên** bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con có Pháp riêng, nay muốn nói. Dùng gỗ Tử Đàn rộng 3 ngón tay, dài **3 thốn** (1 dm). Một mặt của gỗ ấy, khắc tượng **Ma Lợi Chi**, hai bên trái phải của Tượng ấy đều khắc làm **Thị Giả** của Mặt Lợi Chi, cũng tựa như hình Thiên Nữ. Lại dùng riêng gỗ Tử Đàn làm tượng của mỗi mỗi cái dù. Làm Tượng này xong, muốn đi đường xa thì đem Tượng này theo, chẳng lia thân của mình, che dấu kín đùng để cho người khác biết, luôn luôn tụng Chú.

Nếu có ước nguyện liền làm **Thủy Đàn**. An Tượng chính giữa Đàn, hô gọi Mặt Lợi Chi an trí, dùng mọi loại cúng dường. Lại lấy 108 hoa sen dùng cúng dường. Pháp cúng dường ấy, mỗi mỗi lấy mỗi một hoa sen, Chú vào rồi đem cúng dường. Lại dùng mè, gạo tẻ thiêu đốt trong lửa 1008 biến kèm với Chú xong, cầm lấy bức Tượng đi thì mọi loại được nghiệm

(Chú thích là: Các Pháp của nhóm bên trên đều làm nhóm **Thủy Đàn**, mọi loại cúng dường thì mới được nghiệm. Trên đây đã nói kèm với Chú, tùy theo số của vật ấy, mỗi mỗi Chú thiêu đốt gọi là kèm với Chú vậy)

Khi **Ma Lợi Chi** nói Pháp này xong thời Đức Thế Tôn ân khả: “Lành thay! Lành thay! Nay ngươi đã nói, Ta cũng tùy vui để hay lợi ích cho các chúng sinh”

Đức Phật nói Kinh này xong thời bảo các Tỳ Khuru, Tỳ Khuru Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, quốc vương, đại thần với các người dân... nghe Đức Phật nói **Ma Lợi Chi Thiên Đà La Ni** này mà một lòng thọ trì thì người đó chẳng bị tất cả các ác gây hại.

Này các Tỳ Khuru! Nếu có người hay viết chép, đọc tụng, thọ trì... hoặc để trong túi tóc, hoặc để trong áo, tùy theo thân mà đi thì tất cả các ác thầy đều lui tan, không dám chống lại”

Lúc đó, các hàng bốn Chúng, tám Bộ Trời Rồng lễ Phật rồi lui ra, vui vẻ phụng hành

### KINH MA LỢI CHI \_MỘT QUYỀN (Hết)\_

## CÔNG ĐỨC THIÊN PHÁP \_MỘT QUYỀN\_

(Nước Trung Thiên Trúc\_Chùa Bồ Đề: Các Thầy A Nan Luật Mộc Xoa, Ca Diếp cùng với Pháp Sư Cù Đa ở chùa Kinh Hành phiên dịch và lưu truyền nơi Đường quốc).

Bây giờ, **Công Đức Thiên Nữ** (Śrī-devī) bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Người học Pháp này thì con sẽ tùy theo vật cần dùng: quần áo, giường nằm, thức ăn uống, thuốc men với tư sản khác... cung cấp cho người ấy không có thiếu thốn. Tâm cột buộc niệm, ngày đêm vui vẻ, chánh niệm suy nghĩ chương cú của Chú này, phát **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta)

Nếu chúng sanh ở chỗ của trăm ngàn Đức Phật, gieo trồng các **căn lành** (Kusala-mūla: Thiện căn) thì người nói Chú này vì nhóm ấy cho nên ở **Diêm Phù Đề** (Jambudvīpa) rộng nói lưu bày Kinh Điển màu nhiệm này khiến chẳng bị đoạn mất. Các chúng sinh này nghe Chú đó xong thì ở đời vị lai: vô lượng trăm ngàn na do tha kiếp, sẽ ở trong cõi người, trên Trời hưởng thọ niềm vui, mau thành **A nậu đa la tam miệu**

**tam bồ đề** (Anuttara-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác), các nổi khổ trong ba đường ác chấm dứt, đều không có dư sót.

Thế Tôn! Quá khứ, con đã ở chỗ của Đức **Bảo Hoa Công Đức Hải Lưu Ly Kim Sơn Chiếu Minh** Như Lai Ứng Chánh Biến Tri Minh Hạnh Túc Thiện Thệ Thế Gian Giải Vô Thượng Sĩ Điều Ngự Trượng Phu Thiên Nhân Sư Phật Thế Tôn (**Ratna-kusuma-guṇa-sāgara-vaīḍurya-kanaka-giri-suvarṇa-kaṃcana-prabhāsa-śriye**) gieo trồng các căn lành. Do vậy, ngày nay con tùy theo phương đã niệm, tùy theo phương đã đến, khiến cho vô lượng trăm ngàn chúng sinh thọ nhận các khoái lạc, hoặc quần áo, thức ăn uống, các đồ dùng trong đời sống như vàng bạc, bầy báu, trân châu, Lưu Ly, San Hô, Hồ Phách, ngọc Bích, ngọc Kha, vò sò...đều không có thiếu thốn.

Nếu có người hay xưng **Kim Quang Minh Vi Diệu Thần Chú**, vì con mà cúng dường chư Phật Thế Tôn, ba lần xưng tên con, đốt hương cúng dường. Cúng dường xong, dùng riêng hoa, hương, mọi món mỹ vị cúng thí cho con, rưới vảy các phương thì nên biết người đó liền hay gom tụ tiền của, vật báu. Do nhân duyên này, tăng trưởng địa vị, hay khiến cho chư Thiên hoan hỷ. Chỗ trồng tía các loại lúa đậu, gạo, mầm, cọng, cành, là, quả trái được tươi tốt ... Thần cây vui vẻ, sinh ra vô lượng mọi loại các vật. Thời con **thương lo nghĩ nhớ** (từ niệm) chúng sinh, phần lớn ban cho vật cần dùng để sinh sống.

Thế Tôn! Tỳ Sa Môn Thiên Vương ở phương Bắc này có cái thành tên là **A Ni Mạn Đà**, cái thành ấy có cái vườn tên là **Công Đức Hoa Quang**, ở trong cái vườn này có khu vườn tối thắng tên là **Kim Tràng** (Suvarṇa-ketu) có bảy báu thật màu nhiệm. Đây tức là nơi con thường cư ngụ.

Nếu muốn được tăng trưởng tài bảo, thì người đó nên ở nơi cư trú của mình, lau quét sạch sẽ, tắm gội thân ấy, mặc áo trắng mới, dùng diệp hương xoa bôi thân, vì con chí Tâm ba lần xưng danh hiệu **Bảo Hoa Lưu Ly Thế Tôn** của Đức Phật kia, lễ bái cúng dường, đốt hương rải hoa, cũng nên ba lần xưng **Kim Quang Minh Kinh** (Suvarṇa-prabhāsottama-sūtra), chí thành phát nguyện, riêng dùng hương hoa, mọi món mỹ vị... cúng thí cho con, rưới vảy các phương

Lúc đó, nên nói Chương Cú như vậy, làm **Công Đức Thiên Thân Ấn**, tụng **Đại Thân Chú**. Hai ngón vô danh cùng móc nhau trong lòng bàn tay, dựng thẳng hai ngón út, đầu ngón cách nhau **một thốn** (1/3 dm), dựng thẳng hai ngón giữa dựa đầu nhau, để hai ngón trở lóng thứ hai trên lưng hai ngón giữa, kèm dựng thẳng hai ngón cái, đưa ngón trở qua lại.

Chú là:

**“Ba lợi phú lâu na (1) giá lợi tam mạn đà (2) đạt xá ni (3) ma ha tỳ ha la già đế (4) tam mạn đà (5) tỳ đà na già đế (6) ma ha ca lê ba đế (7) ba bà di tát bà cầu (8) tam mạn đà (9) tu bát lê phú lệ (10) a dạ na, đạt ma đế (11) ma ha tỳ cổ tát đế (12) ma ha di lạc bá tạng kì đế (13) hề đế tỉ (14) tam bác kì hy đế (15) tam mạn đà, a đà (16) a nậu đà la ni (17)”**

\*)PARIPŪRṂA CALE, SAMANTA DARŚANI, MAHĀ-VIHARA GATE, SAMANTA VIDHĀNA GATE, MAHĀ-KĀRYA-PATI BHAVA ME SARVATHĀ SAMANTA SUPRATI PŪRṂA, AYANA DHARMATE , MAHĀ-VIBHAṢITE, MAHĀ-MAITRE, UPASAMHĪTE \_ HE! TITHU, SAMGRHITE , SAMANTA ARTHA ANUPALANI

[**Sa Bà Ha** (SVĀHĀ) nghĩa là tán khứ. Vì Chú này cầu tài vật nên không có **Sa Bà Ha** (SVĀHĀ) vì điều này chẳng dính với câu **Toa Ha** (SVĀHĀ) vậy]

Đây gọi là **Căn Bản Ấn** thứ nhất

**Công Đức Thiên Hoa Thân Ấn** thứ hai;

Dựa theo lúc trước, chỉ sửa hai ngón trở đứng thẳng cách nhau khoảng **2 thốn** (2/3dm), hai ngón giữa cái chéo nhau nhập vào lòng bàn tay, bên phải đè bên trái, hơi co đầu ngón, hai ngón út vịn đầu nhau, đầu của hai ngón cái cùng trụ nhau, mở cổ tay cách nhau khảng **4 thốn** (4/3dm)

Chú là:

**“Ba trí hô lô đa (1) bắt lê đế na hô lô đa (2) ô tra cú hô lô đa (3) na vô hô lô đa (4) bắt lê đề na hô lô đa (5) ô xa phó hô lô đa (6) toá ha (7)”**

**Công Đức Thiên Kiết Giới Ấn** thứ ba:

Hai tay ngón út cái chéo nhau trong lòng bàn tay, hai ngón trở hướng ra bên ngoài cái chéo nhau, bên phải đè bên trái, dựng thẳng hai ngón giữa trụ đầu nhau, hai ngón vô danh đều lóng trên của lưng hai ngón giữa, hai ngón cái hướng đầu ngón vào thân trụ nhau, mở cổ tay khoảng **ba thốn** (1dm)

(không có Chú)

**Công Đức Thiên Thí Trân Bảo Ấn** thứ tư:

Hai tay: ngón giữa, ngón vô danh cái chéo nhau nhập vào lòng bàn tay, hai ngón út hướng ra ngoài cái chéo nhau, bên phải đè bên trái, hơi co ngón trở phải, dựng thẳng ngón trở trái, co hai ngón cái vào trong lòng bàn tay, hợp cổ tay lại (dùng tụng **Đại Chú**).

**Công Đức Thiên Thí Nhất Thiết Quỷ Thần Chủng Chủng Âm Thực Ấn** thứ năm:

Hai tay: hai ngón giữa, ngón vô danh cái chéo nhau nhập vào lòng bàn tay, hai ngón út hướng ra ngoài cái chéo nhau, bên phải đè bên trái, dựng thẳng hai ngón trở hướng lên trên cách nhau khoảng **2 thốn** (2/3dm), co hai ngón cái vào trong lòng bàn tay, hợp cổ tay lại (dùng **Đại Chú**)

**Công Đức Thiên Hoa Tòa Ấn** thứ sáu:

Tay phải: dựng thẳng ngón giữa, ngón út, vô danh hướng lên trên giống như co mà chẳng co, dựng thẳng ngón út phải hướng lên trên sao cho đầu ngón cách ngón vô danh khoảng **một thốn rưỡi** (1/2dm), co ngón cái phải ngay trên lòng bàn tay, đem tay trái nắm 5 ngón của tay phải, ngón cái trái đè trên ngón cái phải, hợp cổ tay, lòng bàn tay lại (không có Chú)

**Công Đức Thiên Hạ Thực Ấn** thứ bảy:

Tay phải: ngửa ngón giữa, ngón út, vô danh dựng đứng hướng lên trên. Đem ngón cái phải vịn cạnh lóng trên của ngón trở. Tay trái: ngón giữa, ngón út, vô danh nắm quyền, hơi co ngón trở trái hướng lên trên, đem ngón cái trái vịn cạnh lóng giữa của ngón giữa. Hai tay đều ngửa, tách mở, hợp cổ tay (dùng **Đại Chú**)

**Công Đức Thiên Lệnh Liệu Bệnh Gia Náo Ấn** thứ tám:

Tay phải co ngón cái ngay trên lòng bàn tay, bốn ngón kia nắm lại thành quyền, hướng đầu quyền lên trên, dùng tay trái nắm cổ tay phải, ngón cái đè trên lưng cổ tay. Nếu người mỗi ngày kết Ấn này, rải hoa cúng dường thì châu báu tự đến.

**Công Đức Thiên Tâm Ấn** thứ chín:

Hai tay đem ngón vô danh, ngón út cài ngược nhau tại lòng bàn tay, dựng hai ngón giữa trụ đầu nhau, đem đầu hai ngón trở đều vịn lưng lóng trên của ngón giữa, kèm dựng hai ngón cái

Công Đức Thiên Cúng Đường Ấn thứ mười:

Hai tay đem ngón giữa cài chéo nhau trong lòng bàn tay, bên phải đè bên trái, co hai ngón vô danh nắm hai ngón út, đầu ngón hướng về thân, dựng hai ngón giữa rồi hơi co lại sao cho đầu ngón cách nhau **một phân** (1/3cm), cũng dựng hai ngón trở, đầu ngón cách nhau **bốn Thốn** (4/3dm); kèm dựng hai ngón cái đều vịn lưng lóng giữa của hai ngón vô danh

Công Đức Thiên Cúng Đường Ấn thứ mười một:

Dựa theo **Hoa Thân Ấn** lúc trước, chỉ sửa hai ngón trở ở phía sau lưng hai ngón giữa, đè trên móng ngón chút xíu ở ngay trước ngực.

Chú là:

**“Chi bắt đế lê na (1) A chi bắt đế lê na (2) di kì đế lê na (3) ô tô đế lê na (4) nhã phó đá đế lê na (5) khu tô đế lê na (6) tóa ha (7)”**

Nếu có việc quan, nên kết Ấn này. **Công Đức Thiên Lệnh Chú Sư Gia Nhân Náo Ấn**, mỗi ngày kết Ấn này rải hoa cúng đường thì châu báu tự đến

Lại, Công Đức Thiên Tâm Ấn thứ mười hai:

Dựa theo Hoan Hỷ Ấn lúc trước, để hai ngón trở ở trên móng hai ngón cái, dựng thẳng hai ngón giữa, hơi co đầu cùng trụ nhau.

Chú là:

**“Na kì phú lô lô (1) ưu đa la phú lô (2) long nhã hô sa phú lâu (3) ưu bại xoa phú lô (4) a la kì phú lô (5) tì lê đế na phú lô (6) thù tri phú lô (7) tóa ha (8)”**

**Quán Đảnh Chương Cú** này quyết định tốt lành, chân thật chẳng hư dối, Chúng sanh **Đẳng Hạnh** với **căn lành bậc giữa** (trung thiện căn) cần phải thọ trì, đọc tụng thông lợi, 7 ngày 7 đêm thọ trì **tám Giới**, sớm tối tịnh Tâm dùng hương hoa cúng đường chư Phật mười phương. Nên vì thân của mình với các chúng sanh hồi hướng đầy đủ **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttara-samyaksambodhi: Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác), tác Thệ Nguyện này **“Khiến cho điều mà con đã mong cầu đều được cát tường”**

Tự ở phòng xá, nhà cửa đã cư ngụ, quét dọn sạch sẽ. Hoặc nơi mình đã trụ, hoặc nơi **A Lan Nhã** (Aranya) dùng bùn hương xoa tô đất, đốt hương vi diệu, bày chỗ ngồi sạch sẽ tốt đẹp, dùng mọi loại hương hoa rải bày trên đất ấy để tiếp đón Ta. Ở lúc đó, Ta như khoảng một niệm đi vào nhà cửa ấy, liền ngồi trên tòa ấy, từ đêm của ngày này khiến cho nhà ở, thôn ấp hoặc phòng của Tăng, hoặc nơi đường đi không có sự thiếu thốn. Hoặc tiền, hoặc vàng, hoặc châu báu, hoặc bò dê, hoặc lúa đậu... tất cả chỗ cần dùng liền được đầy đủ, đều nhận được khoái lạc

Nếu hay đem phần tối thắng của căn lành mà mình đã làm hồi hướng cho Ta thì trọn đời Ta chẳng trái ngược với người ấy. Ở nơi đã trụ, chí tâm hộ niệm, tùy theo tâm mong cầu khiến được thành tựu, kèm nên chí tâm đánh lễ chư Phật Thế Tôn của nhóm như vậy. Tên của các vị ấy là: **Bảo Thắng** Như Lai (Ratna-sikhina), **Vô Cầu Sí Bảo Quang Minh Vương Tướng** Như Lai (Amala-raśmi-ratna-ketu), **Kim Diệm Quang Minh** Như Lai (Suvarṇa-ketu-prabhāsa), **Kim Bách Quang Minh Chiêu Tạng** Như Lai (Śata-suvarṇa-prabhāsa-garbha), **Kim Sơn Bảo Cái** Như Lai (Suvarṇa-ratnākāra-cchatraskūṭa), **Kim Diệm Quang Tướng** Như Lai (Suvarṇa-puṣpa-jvala-raśmi-ketu), **Đa Cự** Như Lai (Mahā-pradīpa), **Bảo Tướng** Như Lai (Mahā-ratna-ketu). Cũng nên

kính lễ **Tín Tướng** Bồ Tát (Rucra-ketu), **Kim Quang Minh** Bồ Tát (Suvarṇa-prabhāsa), **Kim Tạng** Bồ Tát (Suvarṇa-garbha), **Thường Bi** Bồ Tát (Sadāprarudita)), **Pháp Thượng** Bồ Tát (Dharmodghata). Cũng nên lễ kính Đông Phương **A Súc** Như Lai (Akṣobhya), Nam Phương **Bảo Tướng** (Ratna-ketu) Như Lai, Tây Phương **Vô Lượng Thọ** Phật (Amitāyuh), Bắc Phương **Vi Diệu Thanh** Phật (Devya-duṇḍubhisvara)

### CÔNG ĐỨC THIÊN TƯỢNG PHÁP

Chọn người nữ 15 tuổi chưa lấy chồng dẹt tám lưa dài **một trượng bốn xích** (104/3dm), dùng **Công Đức Thiên Đại Thân Chú** chú vào nước tiểu của con bò vàng 1008 biển, đem nước tiểu ấy rưới lên mặt tám lưa. Từ ngày 8 đến ngày 14 của tháng, dùng bùn sạch tốt xoa bôi đất, làm cái Thủy Đàn rộng 4 khuỷu tay, lấy một pho tượng Thích Ca an trí trong Đàn, cúng dường mọi loại hương hoa, thức ăn uống, tháp 5 chén đèn, nhờ một thầy vẽ (họa sư) thật giỏi, ngày ngày cho thọ nhận **tám Giới Trai**, tắm rửa sạch sẽ cũng cùng với thầy vẽ tác **Hộ Thân Án**. Trước tiên, cùng với thầy vẽ **chặt đứt sức của công ấy** (tthống nhất giá cả trả công), tùy theo sự cần dùng, Chú Sư chẳng được trái ngược với giá cả.

Thân tượng ấy dài một khuỷu tay, **một xích ba thốn 5 phân** (3/5dm) trừ **Quang Tòa** (tòa ánh sáng) ấy ra, cần phải cao lớn tinh tế đẹp đẽ. Dùng Huân Lục Hương, Trầm Thủy Hương, Bạch Đàn Hương, nước cốt sữa hòa với màu sắc vẽ, chẳng được dùng keo nấu bằng da thú. Dùng **Công Đức Thiên Hoa Thân Chú** chú vào màu sắc ấy. Lấy 5 lọ nước để ở chính giữa Đàn với bốn góc. Ở trước cửa Đàn làm 21 người **traï**, nếu không có thì 7 người cho đến 3 người cũng được.

Tượng **Công Đức Thiên** ấy có thân đoan chánh, màu trắng đỏ, hai cánh tay. Vẽ mọi loại Anh Lạc, vòng, xuyên, khoen tai, áo trời, mũ báu. Thiên Nữ có tay trái cầm viên ngọc Như Ý, tay phải ban cho Chú không có sợ hãi, ngồi trên **đài to lớn** (tuyên đài), bên trái vẽ **Phạm Ma Thiên** tay cầm cái gương báu, bên trái vẽ **Đế Thích** như Thiên Nữ rải hoa cúng dường, sau lưng đều vẽ một ngọn núi bảy báu

Ở trên **Thiên Tượng** làm mây ngũ sắc, trên mây an con voi trắng sáu ngà, mũi voi quấn cái bình Mã Não, trong bình nghiêng rót ra mọi loại vật báu rưới rót trên đỉnh đầu của **Công Đức Thiên**. Sau lưng **Thiên Thần** vẽ rừng hoa trăm báu, trên đầu vẽ **lọng báu ngàn cánh** (Thiên diệp bảo cái), trên lọng làm chư Thiên tấu kỹ nhạc rải hoa cúng dường

Bên dưới đáy Tượng ấy, phía bên phải lại vẽ làm hình Chú Sư mặc áo trắng tinh, tay bưng lư hương, quỳ gối cúng dường, ngồi ở trên lưa tơ trắng nõn

Phân bên trên đã xong Pháp của tượng **Công Đức Thiên**

Lại có một **Tượng Pháp**, dùng **cây Kiếp Tân** (Kapphina) một hình Thiên Nữ, thân dài **một Thốn** (1/3dm). Chú Sư từ ngày 1 của tháng Giêng tắm rửa, nên ở trước mặt Tượng bày mọi loại cúng dường, ngày ngày lại gia thêm vật cúng cực tốt, như vậy đến ngày 15 đầy đủ thì điều đã mong cầu đều được xứng ý.

Khi muốn rải Đàn, ở trung tâm Đàn thiêu đốt củ **A Ba Mộc Lợi Gia** (đây nói là củ Ngưu Tất).

Nếu muốn làm Pháp thời vào tháng 1, tháng 3, tháng 7... dùng tháng này vào Đàn thì Thiên Nữ hoan hỷ. Các tháng khác không được.

Nếu muốn giáng phục Đại Lục Quỷ thời trước thiêu đốt củ **A Lợi Sắt Ca** (đây nói là Mộc Hoạn Tử)



Lại có Pháp. Chú vào hương **Quân Đồ Lỗ** (là **Huân Lục Hương**), lá cây **Ni Câu Đà**, mọi loại hương hoa... lại dùng bơ bò vàng thấp đèn. Mỗi mỗi y như vậy, lấy nhóm hoa quả lúc trước, tụng Chú 108 biến, một biến thì ném vào trong, một ngày 3 lần. Đây đủ 15 ngày, ra khỏi Đạo Tràng xong thì tất cả tài bảo, mọi loại quần áo, năm loại lúa đậu tràn đầy, không có chỗ thiếu thốn.

Lại có Pháp. Hết thấy tất cả chỗ đau nhức trên thân người bệnh, đều dùng sợi dây bệnh bằng lông dê đen, kết làm 21 gút, an cột ở chỗ đau nhức, liền được trừ khỏi

Lại có Pháp. Hương về đáy giường của người bệnh, mỗi đêm thiêu đốt **Ma Na Thi La** (đây là **Hùng Hoàng**) kèm với nhóm hạt cải trắng, muối... Quý người thấy hơi thuốc thì thân phách bị tê liệt, lui tan chạy trốn

Lại có Pháp. Lấy **Cò Lô Già Na** (**Gorocanā**: **Ngưu Hoàng**), hoa **Tu Mạn** (đây nói là **Tương Tư**) đem giã làm bột rồi Chú vào 108 biến, xoa bôi phía trước trên vầng trán thì tất cả chướng nạn tự nhiên tiêu diệt

Lại có Pháp. Lấy lá **Đình Hương**, **Long Nảo** đem giã làm bột rồi Chú vào 1008 biến, dùng xoa bôi trên trái tim. Lại lấy một phần, dùng **Phi Đại Thành** an trên đánh đầu thì tất cả chúng sanh nhìn thấy đều yêu kính nhớ

Nếu muốn khiến oan gia bị bệnh, nên ở trước **Tượng Công Đức Thiên** lập 1 **Thủy Đàn** 1 khủy tay. Bên cửa **Đàn** đốt cây **Khư Đà Ra** (**Tử đàn**), lại lấy xương cánh tay của người chết, **Dã Giới Tử**, **Ha Lê Lặc** đốt ra tro hòa với nước cốt sữa, vẽ làm hình tượng oan gia, **Chú Sư** tụng **Chú**.; dùng tay phải cầm đao, tay trái nắm giữ, tác **Tâm** giận dữ tụng **Chú** 108 biến, lấy chân trái đạp trên trái tim hình nhân 21 lần, khi **Chú** thời thêm **Hồng Phát** (**HŪM PHAT**)

Lại có Pháp, **Chú Sư** muốn được tất cả chúng sinh tự đi đến cúng dường, nên ở trước **tượng Công Đức Thiên** lập 1 **Thủy Đàn** 2 khủy tay, ngay cửa **Tây** của **Đàn** đào một hầm lửa 1 khủy tay. **Chú Sư** ngồi ở cửa **Nam** của **Đàn**, tay phải cầm 108 hạt muối, một hạt **Chú** một biến rồi ném vào trong lò lửa, như vậy 15 ngày, một ngày 3 thời, mỗi thời 1.008 biến, kèm thiêu đốt **Tô Mật**, **Bạch Giao**, **Trầm Thủy**, **Tô Hợp** hương ... thì thức ăn uống có trăm mùi vị, tự đi đến cúng dường **Chú Sư** không có chỗ thiếu thốn.

Lại có Pháp, nếu muốn thấy **Công Đức Thiên**, nên đến bên ao hoa sen lớn, tay phải bưng **lư hương**, đi vào ao sen, ở trong cái ao ấy bứt lấy 1 hoa, **Chú** 1 biến lại ném xuống nước, như vậy mãi 1 vạn biến xong. Lúc đó, **Công Đức Thiên** sẽ ngồi ở tòa 7 báu. dùng tướng tốt của mình hiện ra trong nước. Khi ấy, **Hành Giả** dùng một bát bằng bạc, bên trong chứa đầy nước thơm **Long Nảo** ở nơi xuất ra ấy, dùng cái bát nước, lúc đó **Công Đức Thiên** nói lời này: “Người muốn Ta làm nhóm vật gì?”. Bấy giờ, **Hành Giả** liền đáp: “**Công Đức Thiên** Thần giảm bớt chút phần bố thí cho tôi”. Nói lời này xong, **Công Đức Thiên** liền tự đi trở về, sau này **Hành Giả** đi đến nơi nào đều gặp tài bảo, việc mong cầu xứng với ý, mọi loại tùy theo **Tâm**, cuối cùng chẳng thiếu thốn.

Lại có Pháp. Lấy cây **Thế Di** (đây là **Câu kỷ**) 1 **thôn** (1/3dm) chặt 108 đoạn, **Chú** một biến thì ném vào trong lửa, mỗi ngày ba thời, một thời 108 biến. Như vậy đầy đủ 108 ngày. Lúc đó, **Hành Giả** liền được tự ngộ **Tam Thông Trí**

Lại có Pháp, hoặc ở trong chùa hoặc ngay trong phòng, chỗ có **Xá Lợi** trang nghiêm **Đạo tràng**, đem **tượng Công Đức Thiên** để hướng mặt về hướng **Tây**, chặt cây **Tử Đàn** một **Thôn** (1/3dm), vỏ cây **Nhâm Bà** (đây là **Khổ Đổng**), được 2 loại vật này rồi, dùng bơ mật bôi lên, bôi một đoạn cây thì **Chú** một biến rồi ném vào trong lửa, như vậy đủ 108 đoạn liền ngưng. Một ngày ba thời, như vậy 21 ngày thì **Hành Giả** mỗi ngày được 500 đồng tiền bằng bạc

Lại có Pháp. Lấy hoa **Ưu Bát La** (**Utpala**), nếu không có hoa này thì lấy hoa sen xanh mới mọc ra, **Xá Lợi Ba Ni**, **Tỳ Sa Đa Ba Ni**, **Ma Đà Na hương**, **Ma Lô Già**

huong, Ma Na Sát La... Dem 6 loại bên trên chia bằng nhau, đâm giã thành bột, dùng nước tuyết hòa làm viên, viên lớn như hạt táo nhỏ, rồi để vào cái hộp bằng vàng bạc, xếp bày viên thuốc. Y như Pháp lúc trước, ngày đêm tụng Chú chẳng ngừng, cho đến khi thuốc tự nhiên động đậy, tức đem thuốc bỏ vào trong miệng, Hành Giả ngậm xong thì tất cả người nhìn thấy đều rất vui vẻ, một ngày đi 3000 dặm, không có chỗ sợ hãi

Lại có Pháp. Muốn Công Đức Thiên mỗi luôn hoan hỷ, lấy **Na Già Chỉ Bát** (đây là **Long Hoa** mọc ở núi Côn Lô), Tu Ủy Đa, Ma Già La Ni, ba loại chia bằng nhau, đâm giã làm bột, dùng nước tuyết hòa với thuốc làm thành viên, viên lớn như hạt táo nhỏ, dùng cái hộp bằng vàng xếp bày thuốc. Mỗi ngày trước tượng Công Đức Thiên, trước tiên thiêu 1 viên thì tất cả chướng nạn tự nhiên diệt tan.

Lại có Pháp. Dùng cây **Xá Ly Sa** (đây là **Hợp Hoan**) một khuỷu tay, thô lớn như ngón tay. Dùng nước cốt của cây **Sa La** bôi lên trên **Hợp Hoan**, Chú Sư nước cốt, ở trước Thiên Tượng luôn luôn tụng Chú, đủ 108 ngày thì Thiên Nữ hoan hỷ. Hết thấy nơi có tai vạ, dùng Chú này chú vào cây gậy, chống trụ liền được khỏi tai vạ.

Lại có Pháp. Lấy lúa, Mạch, hạt đậu nhỏ... Chú một biển thì ném vào trong lửa, khiến đủ 1008 biển, một ngày ba thời, như vậy đầy đủ 45 ngày thì tất cả Lúa, Mạch, đậu trong nhà tự nhiên có màu sắc riêng đều đi đến tụ tập

Lại có Pháp. Muốn trừ tất cả tai họa trong nhà, lấy cành cây Già La, nếu không có cây này thì lấy cành Thạch Lựu, dùng bơ mật bôi lên, Chú một biển thì ném vào trong lửa thiêu đốt, đủ 1008 biển thì tất cả tai họa tự nhiên trừ diệt.

Lại có Pháp. Muốn trừ tất cả tai chướng trong nhà, mỗi tháng ngày mùng 8, ngày 15... lấy **than, tro** hai vật hòa với **Lạc** (váng sữa đặc) Chú 108 biển rải khắp 4 phương của nhà, nên đứng ở giữa nhà tụng Chú 1008 biển thì tất cả Quỷ ác chẳng dám tiến đến trước mặt

Chú Sư muốn được Thiên Nữ hoan hỷ. Ở trước Tượng làm cái **Thủy Đàn** (Đàn hình tròn) rộng 4 khuỷu tay. Trung tâm Đàn đào một cái hầm lửa sâu **7 thốn** (7/3dm), vẽ làm hình hoa sen 12 cánh, trong thiêu đốt cây Tử Đàn, cây Tang (cây dâu)... củi dài 1 khuỷu tay đều một bó. Như vậy, mỗi ngày 3 lần ở trước Tượng thiêu đốt mọi loại cúng dường kèm thiêu đốt, bơ Lạc, hoa gạo tẻ, hoa Kiều Mạch ... tụng **Đại Thân Chú** đến 10 vạn biển. Y như Pháp này thì Thiên Nữ hoan hỷ, luôn ban đủ đại nghiệm. Tụng Chú này không được hành Dục, người tụng Chú này được **Vô Sở Ủy**. Hoặc A Tu Luân, Quỷ Thần, Long Thần ... không ai có thể gây hại.

Nói Chú này xong thời A Nan với các Tỳ Khuru đều tiến lên phía trước, lễ Đức Phật rồi lui ra

Pháp **Công Đức Thiên Nữ** này đã xong

PHẬT KINH NÓI ĐÀ LA NI TẬP  
\_QUYỂN THỨ MƯỜI (Hết)\_